

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1774~~/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày ~~14~~ tháng ~~9~~ năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 24 tháng 8 năm 2026;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở số 16/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2)

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lê Tiến Châu



KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

(Kèm theo Quyết định số 1774/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2026
của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Hòa giải ở cơ sở số 16/2026/QH16 được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất ngày 24 tháng 8 năm 2026, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 (sau đây gọi là Luật). Để triển khai thi hành Luật kịp thời, toàn diện, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả, tính thực chất trong tổ chức thi hành Luật.
- Xác định đầy đủ, cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong tổ chức thi hành Luật.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và toàn xã hội trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm Luật được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất, đầy đủ, hiệu quả trên phạm vi cả nước kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp hiệu quả, chặt chẽ giữa Bộ Tư pháp với các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật; đồng thời phát huy vai trò, sự tham gia, phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.
- Nội dung công việc phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.



II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Ở trung ương: Tổ chức hội nghị quán triệt nội dung của Luật và tập huấn triển khai thi hành Luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho các bộ, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Hình thức tổ chức: Hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến toàn quốc.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 - Quý I năm 2027.

- Sản phẩm: Các hội nghị được tổ chức, báo cáo kết quả tổ chức hội nghị.

b) Ở địa phương: Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn.

- Hình thức tổ chức: Căn cứ điều kiện thực tế, địa phương lựa chọn hình thức phù hợp để quán triệt triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Thời gian thực hiện: Quý I - II năm 2027.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức quán triệt, triển khai.

2. Tổ chức truyền thông, phổ biến nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Xây dựng Kế hoạch truyền thông, phổ biến rộng rãi các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương. Đề nghị Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 - Quý I năm 2027.

- Sản phẩm: Kế hoạch truyền thông của trung ương và địa phương được ban hành.

b) Biên soạn, phát hành tài liệu giới thiệu, phổ biến các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và năm 2027.

- Sản phẩm: Tài liệu giới thiệu, phổ biến các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật được ban hành, phục vụ công tác truyền thông, phổ biến.

c) Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến rộng rãi các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Ở trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam phối hợp.

+ Hình thức tổ chức: Các hình thức truyền thông phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

+ Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm được tổ chức; các chương trình, chuyên mục, tin bài được truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng internet.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

+ Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm được tổ chức; các sản phẩm truyền thông trên các báo địa phương và mạng internet.

3. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hòa giải ở cơ sở để xác định văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ

a) Nội dung: (i) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; (ii) Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để đảm bảo phù hợp, thống nhất

với quy định của Luật và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp.

c) Thời gian thực hiện:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện rà soát, xác định văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2026.

- Bộ Tư pháp tổng hợp kết quả rà soát: Trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

d) Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát của các bộ, ngành, địa phương.

4. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao, hướng dẫn thi hành Luật

a) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan.

Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2026.

- Sản phẩm: Nghị định trình Chính phủ ban hành.

b) Xây dựng Thông tư quy định các biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Ban hành bảo đảm có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

- Sản phẩm: Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

c) Xây dựng Thông tư quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Ban hành bảo đảm có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

- Sản phẩm: Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

5. Hướng dẫn thành lập, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở

a) Ở trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn về việc thành lập, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn và tổ chức thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả hòa giải ở cơ sở trên phạm vi toàn quốc.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn được ban hành.

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động hòa giải theo quy định của Luật.

- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh phối hợp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn được ban hành, tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở được rà soát, củng cố, kiện toàn theo quy định của Luật; hoạt động hòa giải ở cơ sở được tổ chức theo quy định của Luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

6. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở

a) Ở trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Đối tượng tập huấn: Công chức được giao tham mưu, thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của các tỉnh, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Hình thức tập huấn: Trực tiếp hoặc/và trực tuyến.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Đối tượng tập huấn: Công chức được giao tham mưu, thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Hình thức tập huấn: Trực tiếp hoặc/và trực tuyến.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở và những người có liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ở trung ương:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Đối tượng tập huấn: Đội ngũ tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở cấp tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Hình thức tập huấn: Trực tiếp hoặc/và trực tuyến.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

b) Ở địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Đối tượng tập huấn: Đội ngũ tập huấn viên về hòa giải ở cơ sở cấp xã; cán bộ thuộc Công an cấp xã được giao nhiệm vụ nắm tình hình, giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân và những người liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Hình thức tập huấn: Trực tiếp hoặc/và trực tuyến.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

8. Công bố, công khai thủ tục hành chính về hòa giải ở cơ sở theo quy định

- a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 05 tháng 02 năm 2027.
- Sản phẩm: Các thủ tục hành chính được công bố, công khai.

b) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, thành phố

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20 tháng 02 năm 2027.
- Sản phẩm: Các thủ tục hành chính được công bố, công khai.

9. Theo dõi, thu thập thông tin, kiểm tra, đôn đốc, tiếp nhận, tổng hợp và xử lý phản ánh, kiến nghị; sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, hướng dẫn, kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Bộ trưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; tổng hợp tình hình, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

c) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu

có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan trung ương để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ ngân sách địa phương, quyết định cụ thể chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để triển khai thi hành Luật trên địa bàn hiệu quả.

đ) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo các tổ chức trực thuộc chủ động tổ chức các hoạt động triển khai Luật và phối hợp hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quản lý sử dụng kinh phí bảo đảm triển khai thi hành Luật hiệu quả. Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước./.